

Số: /2025/QĐ-UBND Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 01/TTr-SLĐTBXH ngày 03 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTBXH; TC; TNMT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng chuyên môn, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Xuân Huyền

QUY ĐỊNH

**Mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm
cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp
kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

*(Kèm theo Quyết định số:01/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết của Luật Đất đai (sau đây gọi chung là người có đất thu hồi).

b) Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Người có đất thu hồi được hưởng chính sách hỗ trợ trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có Quyết định thu hồi đất.

b) Người có đất thu hồi chỉ được hỗ trợ một lần và lựa chọn một trong các chính sách hỗ trợ tại Quy định này.

Điều 3. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

1. Mức hỗ trợ chi phí đào tạo

a) Cá nhân thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp: 04 triệu đồng/người/khóa học.

b) Các đối tượng còn lại tại khoản 2, khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai năm 2024: 03 triệu đồng/người/khóa học.

2. Mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại: theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, cụ thể như sau:

a) Mức hỗ trợ tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.

b) Mức hỗ trợ tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Mức hỗ trợ tiền đi lại 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 5 km trở lên.

Điều 4. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng

Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng được hỗ trợ học phí cho một khóa học, mức học phí được hỗ trợ bằng mức thu học phí thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng tối đa không quá mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Điều 5. Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong nước

1. Tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại Trung tâm Dịch vụ việc làm.
2. Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết:
 - a) Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề: theo chi phí thực tế, tối đa không quá mức hỗ trợ tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.
 - b) Đào tạo ngoại ngữ: theo mức cụ thể của từng khóa học và thời gian học thực tế, tối đa 3 triệu đồng/người/khóa học.
 - c) Bồi dưỡng kiến thức cần thiết: theo chi phí thực tế, tối đa 530.000 đồng/người/khóa học.
 - d) Mức hỗ trợ tiền ăn trong thời gian đào tạo: 40.000 đồng/người/ngày thực học.

đ) Chi phí đi lại (01 lượt đi và về) cho người lao động từ nơi cư trú hợp pháp đến địa điểm đào tạo: mức 200.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú cách địa điểm đào tạo từ 15 km trở lên; mức 300.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cách địa điểm đào tạo từ 10 km trở lên.

2. Hỗ trợ chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài gồm:

- a) Hỗ trợ lệ phí làm hộ chiếu, lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp: theo mức thu lệ phí quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Hỗ trợ lệ phí làm thị thực (visa) theo mức quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động.

c) Chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực tế của cơ sở y tế được phép thực hiện khám sức khỏe đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa 750.000 đồng/người.

3. Hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề mức hỗ trợ bằng 70% chi phí đào tạo của từng khóa học của cơ sở đào tạo nhưng tối đa không quá 3 triệu đồng/khóa học.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi nằm trong phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và trong tổng vốn đầu tư của dự án.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lao động, việc làm; cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định tại Quyết định này.

b) Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tư vấn học nghề, tư vấn giới thiệu việc làm miễn phí cho người lao động có đất thu hồi.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề cho người có đất thu hồi theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Quy định này. Định kỳ ngày 20 tháng 12 hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi theo quy định.

2. Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện Quy định này.

3. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Hướng dẫn quy trình, thủ tục vay vốn tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm, học nghề, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho người có đất thu hồi đúng quy định.

4. Đề nghị các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh có chính sách hỗ trợ vay vốn đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Có trách nhiệm lập và tổ chức thực hiện phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm được lập và phê duyệt đồng thời với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trong quá trình lập phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải tổ chức lấy ý kiến và có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến của người có đất thu hồi;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định;

c) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm và khi có yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi gửi cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Trách nhiệm của Chủ đầu tư Dự án

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thu hồi đất xây dựng Phương án hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi.

b) Đảm bảo đầy đủ, kịp thời kinh phí để chi trả, hỗ trợ người lao động có đất thu hồi.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh nơi thu hồi đất giải quyết các vấn đề liên quan.

7. Trong quá trình thực hiện, các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quy định kèm theo Quyết định được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.